ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MAO ĐIỀN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1278/QĐ-UBND	*Mao Điền, ngày 31 tháng 1 2 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MAO ĐIỀN

Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ xác nhận của Chủ tịch UBND xã Mao Điền về việc xác nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng có hiệu lực tại UBND xã;

Căn cứ Quyết định số 4109/QĐ-BKHCN ngày 31/12/2015 của Bộ khoa học và công nghệ V/v công bố Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 Hệ thống quản lý chất lượng - Các yêu cầu;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc giaTCVN ISO 9001:2015 cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống HCNN tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 28/09/2025 của Chủ tịch UBND xã Mao Điền về việc Ban hành và áp dụng hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2025;

Xét đề nghị của Ban chi đạo ISO xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND xã Mao Điền phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/204 của Thủ tướng Chính phủ đối với tất cả các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban chỉ đạo ISO; các Phòng chuyên môn; Trung tâm Phục vụ Hành chính công và cán bộ công chức thuộc UBND xã chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- CT UBND xã;
- Các PCT UBND xã;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ MAO ĐIỀN T.P HẢI PHÒNG

Trần Xuân Kiều

DANH MỤC TÀI LIỆU HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001: 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số:1278/QĐ-UBND, ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mao Điền)

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
I	**HỆ THỐNG CHUNG**		
1.	Mô hình hệ thống		MHHT
2.	Chính sách chất lượng		CSCL
3.	Mục tiêu chất lượng		MTCL
4.	Quy trình nhận diện, đánh giá rủi ro và cơ hội		QT.QLRR
5.	Quy trình kiểm soát tài liệu, hồ sơ		QT.KSTLHS
6.	Quy trình đánh giá nội bộ		QT.ĐGNB
7.	Quy trình xem xét lãnh đạo		QT.XXLĐ
8.	Quy trình kiểm soát sản phẩm KPH, hành động khắc phục		QT.KPH&HĐKP
II	**QUY TRÌNH NỘI BỘ**		
9.	Quản lý Văn bản đến, đi		QT.QLVB
10.	Quy trình quản lý, lưu trữ hồ sơ		QT.LTHS
III	**QUY TRÌNH CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN**		
A.	**PHÒNG VĂN HÓA – XÃ HỘI (141 QUY TRÌNH)**		
1	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Bảo trợ xã hội	1.BTXH
2	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Bảo trợ xã hội	2.BTXH
3	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp xã	Bảo trợ xã hội	3.BTXH

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
4	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	Bảo trợ xã hội	4.BTXH
5	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Bảo trợ xã hội	5.BTXH
6	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	Bảo trợ xã hội	6.BTXH
7	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Bảo trợ xã hội	7.BTXH
8	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	Bảo trợ xã hội	8.BTXH
9	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	Bảo trợ xã hội	9.BTXH
10	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	Bảo trợ xã hội	10.BTXH
11	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	Bảo trợ xã hội	11.BTXH
12	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	Bảo trợ xã hội	12.BTXH
13	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	Bảo trợ xã hội	13.BTXH
14	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	Các cơ sở giáo dục khác	1.CSGDK
15	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Các cơ sở giáo dục khác	2.CSGDK
16	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	Các cơ sở giáo dục khác	3.CSGDK
17	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	Các cơ sở giáo dục khác	4.CSGDK
18	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Các cơ sở giáo dục khác	5.CSGDK
19	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Các cơ sở giáo dục khác	6.CSGDK
20	Thủ tục tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý	Công chức, viên chức	1.CCVC

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
21	Thủ tục thi tuyển Viên Chức (Nghị định số 85/2023/NĐ-CP)	Công chức, viên chức	2.CCVC
22	Thủ tục xét tuyển Viên chức (85/2023/NĐ-CP)	Công chức, viên chức	3.CCVC
23	Công nhận người có uy tín	Công tác dân tộc	1.CTDT
24	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Công tác dân tộc	2.CTDT
25	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số.	Dân số - Sức khoẻ sinh sản	1.DSSS
26	Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	Gia đình	1.GĐ
27	Thủ tục cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân	Gia đình	2.GĐ
28	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Giáo dục mầm non	1.GDMN
29	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Giáo dục mầm non	2.GDMN
30	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục mầm non	3.GDMN
31	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Giáo dục mầm non	4.GDMN
32	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	Giáo dục mầm non	5.GDMN
33	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc xã, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	Giáo dục nghề nghiệp	1.GDNN
34	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	Giáo dục nghề nghiệp	2.GDNN
35	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	Giáo dục tiểu học	1.GDTH
36	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	Giáo dục tiểu học	2.GDTH
37	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	Giáo dục tiểu học	3.GDTH

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
38	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	Giáo dục tiểu học	4.GDTH
39	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục tiểu học	5.GDTH
40	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	Giáo dục tiểu học	6.GDTH
41	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	Giáo dục thường xuyên	1.GDTX
42	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	Giáo dục thường xuyên	2.GDTX
43	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	Giáo dục thường xuyên	3.GDTX
44	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	Giáo dục thường xuyên	4.GDTX
45	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Giáo dục trung học	1.GDTHCS
46	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Giáo dục trung học	2.GDTHCS
47	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Giáo dục trung học	3.GDTHCS
48	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	Giáo dục trung học	4.GDTHCS
49	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Giáo dục trung học	5.GDTHCS
50	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Giáo dục trung học	6.GDTHCS
51	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Giáo dục trung học	7.GDTHCS
52	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục trung học	8.GDTHCS
53	Tuyển sinh trung học cơ sở	Giáo dục trung học	9.GDTHCS
54	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	Giáo dục trung học	10.GDTHCS

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
55	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở.	Giáo dục trung học	11.GDTHCS
56	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	1.GDQD
57	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	1.GDQD
58	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	2.GDQD
59	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	3.GDQD
60	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	4.GDQD
61	Xét, cấp học bổng chính sách	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	5.GDQD
62	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	6.GDQD
63	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	7.GDQD
64	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	8.GDQD
65	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	9.GDQD
66	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	10.GDQD
67	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	11.GDQD

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
68	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	12.GDQD
69	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Kiểm định chất lượng giáo dục	1.KĐCL
70	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Kiểm định chất lượng giáo dục	2.KĐCL
71	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Kiểm định chất lượng giáo dục	3.KĐCL
72	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	Người có công	1.NCC
73	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a	Người có công	2.NCC
74	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	Người có công	3.NCC
75	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	Người có công	4.NCC
76	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	Người có công	5.NCC
77	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Người có công	6.NCC
78	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	Người có công	7.NCC
79	Thăm viếng mộ liệt sĩ.	Người có công	8.NCC
80	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	Người có công	9.NCC
81	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng	Người có công	10.NCC
82	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Người có công	11.NCC

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
83	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	Người có công	12.NCC
84	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	Người có công	13.NCC
85	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	Người có công	14.NCC
86	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	Người có công	15.NCC
87	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	Người có công	16.NCC
88	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	Người có công	17.NCC
89	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	Người có công	18.NCC
90	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	Người có công	19.NCC
91	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Người có công	20.NCC
92	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	Người có công	21.NCC
93	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	Người có công	22.NCC
94	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng.	Người có công	23.NCC
95	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	1.PTTT
96	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	2.PTTT
97	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	3.PTTT
98	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	4.PTTT

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
99	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	Phòng, chống tệ nạn xã hội	1.PCTN
100	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Phòng, chống tệ nạn xã hội	2.PCTN
101	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Phòng, chống tệ nạn xã hội	3.PCTN
102	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Phòng, chống tệ nạn xã hội	4.PCTN
103	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	5.PCTN
104	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết .	Quản lý lao động ngoài nước	1.LĐNN
105	Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	1.HQ
106	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	2.HQ
107	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	3.HQ
108	Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	4.HQ
109	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	5.HQ
110	Công nhận ban vận động thành lập hội	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	6.HQ
111	Công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	7.HQ
112	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	8.HQ
113	Hội tự giải thể	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	9.HQ
114	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	10.HQ
115	Hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	11.HQ
116	Thành lập hội	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	12.HQ

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
117	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	13.HQ
118	Quỹ tự giải thể	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	14.HQ
119	Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	15.HQ
120	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức	Tín ngưỡng, tôn giáo	1.TNTG
121	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	Tín ngưỡng, tôn giáo	2.TNTG
122	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một xã	Tín ngưỡng, tôn giáo	3.TNTG
123	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	Tín ngưỡng, tôn giáo	4.TNTG
124	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung (cấp xã)	Tín ngưỡng, tôn giáo	5.TNTG
125	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung (cấp xã)	Tín ngưỡng, tôn giáo	6.TNTG
126	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng (cấp xã)	Tín ngưỡng, tôn giáo	7.TNTG
127	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng (cấp xã)	Tín ngưỡng, tôn giáo	8.TNTG
128	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã (cấp xã)	Tín ngưỡng, tôn giáo	9.TNTG
129	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	Thể dục thể thao	1.TDTT
130	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Trẻ em	1.TE
131	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Trẻ em	2.TE
132	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	Trẻ em	3.TE
133	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	Trẻ em	4.TE

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
134	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Trẻ em	5.TE
135	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	Trẻ em	6.TE
136	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại cấp xã)	Văn bằng, chứng chỉ	1.VBCC
137	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại cấp xã)	Văn bằng, chứng chỉ	2.VBCC
138	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	Văn hóa	1.VH
139	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã	Văn hóa	2.VH
140	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh .	Việc làm	1.VL
141	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động .	Việc làm	2.VL
B	**VĂN PHÒNG HĐND&UBND (69 QUY TRÌNH)**		
1	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	Chứng thực	1.CT
2	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	Chứng thực	2.CT
3	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Chứng thực	3.CT
4	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	Chứng thực	4.CT
5	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Chứng thực	5.CT
6	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sửa dụng đất, nhà ở	Chứng thực	6.CT
7	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Chứng thực	7.CT
8	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Chứng thực	8.CT
9	Thủ tục chứng thực di chúc	Chứng thực	9.CT
10	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	Chứng thực	10.CT

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
11	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã	Chứng thực	11.CT
12	Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật	Chứng thực	12.CT
13	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	Chứng thực	13.CT
14	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	Giải quyết khiếu nại	1.KNTC
15	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã	Giải quyết tố cáo	2.KNTC
16	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	Hộ tịch	1. HT
17	Đăng ký giám sát việc giám hộ	Hộ tịch	2. HT
18	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Hộ tịch	3. HT
19	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Hộ tịch	4. HT
20	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Hộ tịch	5. HT
21	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Hộ tịch	6. HT
22	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	Hộ tịch	7. HT
23	Thủ tục đăng ký khai tử	Hộ tịch	8. HT
24	Đăng ký lại khai tử	Hộ tịch	9. HT
25	Xác nhận thông tin hộ tịch	Hộ tịch	10. HT
26	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	11. HT
27	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	12. HT
28	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	Hộ tịch	13. HT
29	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	14. HT

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
30	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	15. HT
31	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	Hộ tịch	16. HT
32	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	Hộ tịch	17. HT
33	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	18. HT
34	Thủ tục đăng ký kết hôn	Hộ tịch	19. HT
35	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	Hộ tịch	20. HT
36	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	21. HT
37	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	Hộ tịch	22. HT
38	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	23. HT
39	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	Hộ tịch	24. HT
40	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Hộ tịch	25. HT
41	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	26. HT
42	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Hộ tịch	27. HT
43	Thủ tục đăng ký khai sinh	Hộ tịch	28. HT
44	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	29. HT
45	Thủ tục đăng ký giám hộ	Hộ tịch	30. HT
46	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	31.HT
47	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	Hộ tịch	32.HT
48	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	Hộ tịch	33.HT

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
49	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	Hộ tịch	34.HT
50	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Hộ tịch	35.HT
51	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Hộ tịch	36.HT
52	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Hộ tịch	37.HT
53	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	Hộ tịch	38.HT
54	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Nuôi con nuôi	1.CN
55	Thủ tục Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	Nuôi con nuôi	2.CN
56	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	Nuôi con nuôi	3.CN
57	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Nuôi con nuôi	4.CN
58	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Nuôi con nuôi	5.CN
59	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	Phòng, chống tham nhũng	1.PCTN
60	Thủ tục thực hiện việc giải trình	Phòng, chống tham nhũng	2.PCTN
61	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	Phòng, chống tham nhũng	3.PCTN
62	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	Phòng, chống tham nhũng	4.PCTN
63	Thủ tục công nhận hòa giải viên (cấp xã)	Phổ biến giáo dục pháp luật	1.PBPL
64	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	Phổ biến giáo dục pháp luật	2.PBPL
65	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	Phổ biến giáo dục pháp luật	3.PBPL
66	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	Phổ biến giáo dục pháp luật	4.PBPL

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
67	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (cấp xã)	Phổ biến giáo dục pháp luật	5.PBPL
68	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	Tiếp công dân	1.TCD
69	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	Xử lý đơn thư	1.XLĐ
C	**PHÒNG KINH TẾ (143 QUY TRÌNH)**		
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	An toàn đập, hồ chứa thuỷ điện	1.ATĐ
2	Phê duyệt phương án cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	An toàn đập, hồ chứa thuỷ điện	2.ATĐ
3	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	Bán đấu giá tài sản	1.ĐGĐ
4	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên	bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	1.BVND
5	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp xã)	Bồi thường nhà nước	1.BTNN
6	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã	Công nghiệp địa phương	1.CNĐP
7	Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp vật tư phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Chăn nuôi	1.CN
8	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Chăn nuôi	2.N
9	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển.	Đất đai	1.ĐĐ
10	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	Đất đai	2.ĐĐ
11	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Đất đai	3.ĐĐ

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
12	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Đất đai	4.ĐĐ
13	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	Đất đai	5.ĐĐ
14	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích.	Đất đai	6.ĐĐ
15	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	Đất đai	7.ĐĐ
16	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	Đất đai	8.ĐĐ
17	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư.	Đất đai	9.ĐĐ
18	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	Đất đai	10.ĐĐ
19	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	Đất đai	11.ĐĐ

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
20	Hòa giải tranh chấp đất đai	Đất đai	12.ĐĐ
21	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	Đất đai	13.ĐĐ
22	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	Đất đai	14.ĐĐ
23	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	Đất đai	15.ĐĐ
24	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	Đường bộ	1.ĐB
25	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	Đường bộ	2.ĐB
26	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	Đường thủy nội địa	1.ĐTNĐ
27	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	Đường thủy nội địa	2.ĐTNĐ
28	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	3.ĐTNĐ
29	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	4.ĐTNĐ
30	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	5.ĐTNĐ
31	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Đường thủy nội địa	6.ĐTNĐ
32	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa	7.ĐTNĐ
33	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa	8.ĐTNĐ
34	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	Đường thủy nội địa	9.ĐTNĐ
35	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	Đường thủy nội địa	10.ĐTNĐ
36	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Đường thủy nội địa	11.ĐTNĐ

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
37	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	12.ĐTNĐ
38	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Đường thủy nội địa	13.ĐTNĐ
39	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Đường thủy nội địa	14.ĐTNĐ
40	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Đường thủy nội địa	15.ĐTNĐ
41	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	Đường thủy nội địa	16.ĐTNĐ
42	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	17.ĐTNĐ
43	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Đường thủy nội địa	18.ĐTNĐ
44	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Đường thủy nội địa	19.ĐTNĐ
45	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Đường thủy nội địa	20.ĐTNĐ
46	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	21.ĐTNĐ
47	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	Đường thủy nội địa	22.ĐTNĐ
48	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Đường thủy nội địa	23.ĐTNĐ
49	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	24.ĐTNĐ
50	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	25.ĐTNĐ
51	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	Giảm nghèo	1.GN
52	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ:	Hoạt động xây dựng	1.HĐXD

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
53	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Hoạt động xây dựng	2.HĐXD
54	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Hoạt động xây dựng	3.HĐXD
55	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Hoạt động xây dựng	4.HĐXD
56	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Hoạt động xây dựng	5.HĐXD
57	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh;	Hoạt động xây dựng	6.HĐXD
58	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Hoạt động xây dựng	7.HĐXD
59	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ 1	Hoạt động xây dựng	8.HĐXD
60	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.HTX
61	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Kinh doanh khí	1.KDK
62	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Kinh doanh khí	2.KDK
63	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Kinh doanh khí	3.KDK
64	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp xã)	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông	1.PTNT

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
65	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu do trường hợp bị mất, tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần bị rách, nát, bị cháy	Lưu thông hàng hóa trong nước	1.LTHH
66	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Lưu thông hàng hóa trong nước	2.LTHH
67	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	3.LTHH
68	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách nát hoặc bị cháy	Lưu thông hàng hóa trong nước	4.LTHH
69	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Lưu thông hàng hóa trong nước	5.LTHH
70	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	6.LTHH
71	Cấp Giấy phép bán lẻ thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	7.LTHH
72	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	8.LTHH
73	Cấp lại Giấy phép bán lẻ thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	9.LTHH
74	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích (Cấp Xã)	Môi trường	1.MT
75	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	Môi trường	2,MT
76	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	Nông nghiệp	1.NN
77	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư	Nhà ở và công sở	1.NOCS
78	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Quản lý công sản	1.QLCS
79	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	Quản lý công sản	2.QLCS
80	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Quản lý công sản	3.QLCS
81	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế	Quản lý công sản	4.QLCS
82	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai	1.PCTT

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
83	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai	2.PCTT
84	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	1.QHKT
85	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	2.QHKT
86	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	3.QHKT
87	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	4.QHKT
88	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	5.QHKT
89	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Tài chính đất đai	1.TCĐ
90	Ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp được bố trí tái định cư	Tài chính đất đai	2.TCĐ
91	Thanh toán, xóa nợ tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ	Tài chính đất đai	3.TCĐ
92	Đăng ký khai thác nước dưới đất (TTHC cấp xã)	Tài nguyên nước	1.TNN
93	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp huyện quản lý	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản	1.CNN
94	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý	2.CNN
95	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	1.TLDN
96	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác	1.TLHT
97	Thông báo thành lập tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác	2.TLHT

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
98	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.HĐHTX
99	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.HĐHTX
100	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	3.HĐHTX
101	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	4.HĐHTX
102	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	5.HĐHTX
103	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	6.HĐHTX
104	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	7.HĐHTX
105	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	8.HĐHTX
106	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	9.HĐHTX
107	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	10.HĐHTX

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
108	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	11.HĐHTX
109	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	12.HĐHTX
110	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	13.HĐHTX
111	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	14.HĐHTX
112	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	15.HĐHTX
113	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	16.HĐHTX
114	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	17.HĐHTX
115	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	18.HĐHTX
116	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	19.HĐHTX
117	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	20.HĐHTX

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
118	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	21.HĐHTX
119	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	22.HĐHTX
120	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	23.HĐHTX
121	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	24.HĐHTX
122	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	25.HĐHTX
123	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	1.HKD
124	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	2.HKD
125	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	3.HKD
126	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	4.HKD
127	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	5.HKD
128	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	6.HKD
129	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	7.HKD

STT	TÊN TÀI LIỆU	LĨNH VỰC	KÝ HIỆU
130	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)	Thú y	1.TY
131	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp	Thủy lợi	1.TL
132	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thuỷ lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	Thủy lợi	2.TL
133	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND xã	Thủy lợi	3.TL
134	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp	Thủy lợi	4.TL
135	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND xã	Thủy lợi	5.TL
136	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	Thủy lợi	6.TL
137	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	Thủy lợi	7.TL
138	Công bố mở cảng cá loại 3	Thủy sản	1.TS
139	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Thủy sản	2.TS
140	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Thủy sản	3.TS
141	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	Trồng trọt	1.TT
142	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu chỉ có nguy cơ xảy ra tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền, trên sông, trên biển	Ứng phó sự cố tràn dầu	1.UPTD
143	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	Bảo hiểm	1.BH